- PHẠM TÍN AN NINH -

***Phạm Tín An Ninh**: Sinh năm 1943 và lớn lên tại Khánh Hòa, Tuổi Quý Mùi. Mất mẹ lúc 3 tuổi, nên sống với ông bà nội. Lúc nhỏ, theo học tại trường Trung học Văn Hóa và Võ Tánh Nha Trang.*

Nhập ngũ: Khóa 18 SQ Trừ Bị Thủ Đức. Phục vụ tại Sư Đoàn 23 BB.

Sau tháng 4/75: Đi tù tại các trại tù Nam và Bắc Việt Nam. (Thân sinh cũng bị đi tù và chết trong tù cải tạo vào tháng 6/1976).

Vượt biên, định cư tại Vương Quốc Na Uy từ năm 1984. Đi học và làm việc trong ngành Ngân Hàng Bưu Điện. Về hưu từ đầu năm 2008.

***Tác phẩm**: Ở Cuối Hai Con Đường (2008), Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân.*

Bạn đằng đông, tôi đằng tây
Bài thơ bạn gởi trùng vây tôi rồi
Tôi đi bỏ lại góc trời
Trường xưa bạn cũ mù khơi dặm trường
Có gì như sợi tơ vương
Vui buồn thương nhớ vô thường trong tôi
Mịt mờ kỷ niệm ngàn khơi
Thương cho giấc mộng một thời kiếm cung

Nhớ xưa rừng núi chập chùng
Bạn bè một thuở vẫy vùng còn đâu

Kể từ một cuộc biển dâu
Bạn - tôi lạc giữa cõi sầu mênh mông
Bao năm mưa nắng đằng đông
Có làm bạn tiếc dòng sông thuở nào
Miếng cơm manh áo nát nhàu
Tôi đây cũng có nỗi sầu đằng tây
Bạn - tôi như nhạn lạc bầy
Nhớ khung trời cũ, nhớ ngày vui xưa
Nhớ ngày nắng, nhớ đêm mưa
Ba mươi năm tưởng như vừa đâu đây

Biển đưa tôi về đằng tây
Đằng đông còn lại bạn, thầy, nắng mưa

- Phạm Tín An Ninh –

Là một cựu chiến binh quân lực VNCH, như đa số những đồng đội của anh, nhà văn Phạm Tín An Ninh đã phải trải qua nhiều năm trường gian khổ trong trại tù cải tạo. Anh viết nhiều về thân phận những người hùng ngã ngựa, mà theo nhà thơ Quan Dương, những người lính VNCH chỉ cần giở sách anh ra là hầu hết sẽ thấy chính mình trong đó. Trong cả hai tác phẩm của mình, gồm tác phẩm đầu tay "Ở Cuối Hai Con Đường" và tác phẩm thứ hai với tựa đề "Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân" được giới thiệu đến độc giả ngày hôm nay, tác giả đều có những dòng vinh tặng trang trọng dành cho thân phụ của anh đã không may qua đời trong trại tù cải tạo cùng với đồng đội, bạn bè của anh đã chết trong chiến tranh hay ngục tù cộng sản.

Trong những cuộc phỏng vấn, Phạm Tín An Ninh nói rằng anh không hề muốn là một nhà văn,

mà chỉ muốn viết để vơi bớt những đớn đau dằn vặt trong lòng mình, đặc biệt là để chia sẻ những nỗi đau thương mất mát với đồng đội của mình. Thế nhưng anh đã đạt được những thành công vượt ra ngoài dự tính trong những buổi ra mắt sách tại Hoa Kỳ cũng như tại Úc Châu. Các truyện ngắn của anh đã tạo nên tiếng vang tại nhiều nơi trên thế giới, và được sự đón nhận và cảm thông đến từ mọi thành phần độc giả, kể cả thế hệ trẻ, bao gồm thế hệ một rưỡi ở nước ngoài như cá nhân người soạn bài viết này, và ngay cả nhiều độc giả rất trẻ ở trong nước. Điều này cho thấy ngòi bút của Phạm Tín An Ninh có sức rung động vượt ra khỏi giới hạn của những hồi tưởng dành riêng cho những người lính, vì nó đã phản ảnh được những gì rộng lớn hơn, đó là số phận bi thảm của cả một đất nước và một dân tộc từ sau ngày miền Nam thất thủ, và những long đong của thân phận con người.

Trong "Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân", cũng như trong "Ở Cuối Hai Con Đường", hình ảnh những người lính VNCH trước và sau tháng 4/1975 cũng như tình cảnh của những người thân thương của họ, là những hình ảnh nổi bật nhất, bi tráng nhất. Đây là những người trai trẻ sanh ra lầm thời đại, lầm thế kỷ. Chúng ta gặp những người bạn cùng làng, cùng lớp, hoặc cùng khoá huấn luyện, cùng đơn vị với tác giả, những thanh niên yêu đời, yêu người, với những ước mơ hiền hòa, những vui đùa vô tư như biết bao nhiêu thanh niên khác, nhưng họ chỉ được hưởng một thời gian hạnh phúc quá ngắn ngủi, để rồi phải vào lính xông pha ngoài trận địa.

Nhiều người trong số họ đã vĩnh viễn ra đi, những sự ra đi quá sớm, quá đột ngột, như nhân vật Phan trong truyện ngắn 'Những đám mây trên đỉnh núi Phổ Đà'. Người học trò hiền hòa tốt bụng, đa sầu đa cảm tên Phan chỉ vừa biết yêu, nhưng tốt nghiệp khoá huấn luyện Thủ Đức không bao lâu thì tử trận. Phạm Tín An Ninh viết về những mất mát về sinh mạng hết sức to lớn của cả một thế hệ thanh niên trong cuộc chiến tranh phi nghĩa do Cộng Sản Bắc Việt gây ra, và buộc miền Nam tự do phải chống trả lại để tự vệ. Trong thời gian giữa tháng 3/ 75, sau khi thành phố Ban Mê Thuột mất vào tay giặc, đơn vị của anh từ Pleiku sau đó phải triệt thoái theo con đường tử lộ 7B, khi về đến Tuy Hòa chỉ còn gần một phần tư quân số. Anh viết, 'Rất nhiều đồng đội, bạn bè của tôi đã chết hay mất tích. Hai thằng bạn thân đều là tiểu đoàn trưởng đã tự sát trước khi vào tay giặc'.

Những người sống sót qua cuộc binh đao, qua những năm tháng đoạ đày trong trong ngục tù cộng sản, khi được thả về lại phải đối diện với nhiều oan khiên trong cuộc sống. Bản thân tác giả, sau 8 năm tù tội, trở về làng cũ gặp người bạn cùng làng đã được thả về trước tác giả một năm. Cả hai bây giờ phải sống lang thang bên lề xã hội. Nhân vật Hồ Ngọc, người bạn tác giả, người quân nhân VNCH cao lớn đẹp trai tài hoa với biệt tài thổi sáo ngày xưa, bây giờ kiếm sống qua ngày bằng việc làm vườn trồng rau và sửa chữa xe đạp. Trong thời gian anh ở tù, người vợ xinh đẹp của anh bị một tên công an hãm hại và sau đó chị buộc lòng phải lấy hắn ta và có với hắn ta một đứa con gái. Còn những oan trái khác trong đời Hồ Ngọc buộc lòng anh không thể trở lại với người con gái anh đã từng yêu tha thiết, thế nhưng khi Hồ Ngọc tình cờ gặp lại tác giả hai mươi năm sau, nơi xứ lạ quê người, sau khi tâm sự cùng nhau, Hồ Ngọc không hề có thái độ oán trách về những bất hạnh mà mình đã gánh chịu mà chỉ có những lời từ tốn bao dung: …'Cả dân tộc đều tan tác bi thương qua cuộc thăng trầm quá lớn ấy, nỗi đau của mỗi một chúng ta đâu còn có nghĩa gì. Tất cả chỉ đáng thương hơn là đáng trách!'.

Thái độ bao dung nhân ái của nhân vật Hồ Ngọc cũng chính là thái độ của nhà văn Phạm Tín An Ninh về con người, về cuộc sống. Thật vậy. Nhà văn trải lòng mình rất rộng. Tình yêu thương anh dành cho quê hương, cho con người trên dải đất tang thương đó dàn trải mênh mang, sâu thẳm, thiết tha. Trong hầu hết các mẫu chuyện, khói lửa chiến tranh những ngày trước tháng 4 năm 75, và rồi thế giới đảo điên, đầy tăm tối và hận thù sau ngày tháng định mệnh đó chỉ là những dàn cảnh ở phía sau, và tình huynh đệ chi binh giữa những người chiến binh sống chết với nhau, hy sinh thân mình để bảo vệ đồng đội, đồng bào, những nghĩa tình, những nghĩa cử, những tấm lòng nghĩa hiệp giữa người và người khi sự ác bao trùm lên cuộc sống, đây mới chính là những điều nổi bật nhất gây xúc động và ấn tượng sâu xa trong lòng người đọc.

Trong những hoàn cảnh não lòng tưởng chừng như vô vọng, ngòi bút và trái tim đầy thương cảm của Phạm Tín An Ninh thường chọn cho những nhân vật của mình những kết thúc tốt đẹp. Điển hình là truyện ngắn với tựa đề đã được chọn làm tựa đề cho toàn tuyển tập, đó là 'Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân'. Tác giả viết về cuộc đời lao đao của những người vợ lính, những người lỡ yêu những chàng trai khoác áo chiến binh, những cuộc tình thời ly loạn 'Anh vê` với em rồi mai lại đi' ma` Trần Thiện Thanh, người nhạc sĩ của lính đã đưa vào bất tử. Tác giả viết vê` Pleiku, thành phố lính, nơi ma` 'Những người vợ lính sống ở đây dường như chỉ để chơ` chồng trở vê` sau những cuộc hành quân, hoặc để chăm sóc chồng những ngày nằm trong quân y viện…Trong số ấy đã có biết bao nhiêu người trở thành goá phụ!' Người vợ lính trong câu chuyện này mất chồng lạc con trong cuộc triệt thoái khỏi cao nguyên vào tháng 3/75. Chị vượt biên sau ngày mất nước. Hai mươi năm sau tư` đất nước Na-Uy xa xăm, chị trở vê` vùng núi đồi cao nguyên để tìm xác chồng, người lính Biệt Động anh dũng năm nào, và cũng để tìm tông tích đứa con trai đầu lòng. Mặc cho khoảng cách thời gian và không gian sau hai mươi năm đã có quá nhiều thay đổi, thế mà do một sự dun rủi tình cờ, chị đã gặp lại con trai mình và đã thắp được nén hương cho trọn nghĩa tình trước mộ chồng.

Những dun rủi, những tình cờ, những trùng hợp ngẫu nhiên cho phép những kẻ phải xa nhau trong hòan cảnh oan trái được gặp lại nhau để giải bầy tâm sự, để những người còn sống được bày tỏ tình nghĩa của họ đối với những người đã phải ra đi một cách oan khuất, để những hiểu lầm được giải toả, những lầm lỗi được tha thứ, để tình yêu và tình thương có dịp hàn gắn lại những đau thương quá lớn – đây là những diễn biến thường xảy ra trong các câu chuyện của nhà văn Phạm Tín An Ninh.

Theo tác giả, một số tình huống này là tình huống có thật. Nhưng có lẽ nhà văn cũng muốn mượn các sáng tác của anh để bày tỏ nỗi khát khao của chính mình và đồng đội anh trong đời sống thật, những người chiến binh anh dũng thuở nào giờ đây đầu đã hai thứ tóc nhưng trong lòng vẫn còn những vết thương chưa liền da.

Anh đã viết 'Tuổi sắp già, mà tôi còn mang nhiều món nợ, biết làm sao trả cho xong. Nợ núi sông, nợ máu xương bè bạn. Mà khổ thay, tôi cứ mãi là thằng lính hèn mọn, bạc tình.' Tâm sự của anh là tâm sự của một người có lương tâm và tinh thần trách nhiệm cao, đã hy sinh và cống hiến rất nhiều cho quê hương đất nước, là một trong những người đã gánh chịu nhiều nhất và thiệt thòi nhiều nhất sau ngày mất nước, nhưng vẫn cảm thấy sự hy sinh của mình là chưa đủ.

Phú Hội, Ninh Hoà, Nha Trang, Pleiku… Quê hương thơ mộng hiền hoà của anh thuở nào, những địa danh mà anh và đơn vị của anh đã đi qua, những chiến địa nơi anh và đồng đội của anh đã hiên ngang chiến đấu, tất cả đều được anh mô tả lại một cách linh hoạt và sống động. Cho dù đã ổn định đời sống nơi xứ người nhưng trong tâm tưởng của các nhân vật trong tác phẩm vẫn là một niềm hoài niệm xót xa về tất cả những gì toàn thể nhân dân miền Nam đã bị cướp đi từ khi đất nước rơi vào tay cộng sản: một quê hương tươi đẹp, một xã hội tự do nhân bản đầy tình người.

Đã gần 40 năm qua kể từ 30 tháng 4/ 75. Đó là ngày tăm tối nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam nhưng đó cũng là ngày thế giới bắt đầu được khai sáng vê` hiểm hoạ cộng sản. Hàng triệu người Việt Nam liều chết vượt biển ra đi tìm tự do đã là một bản cáo trạng hùng hồn vê` một chế độ phi nhân.

Từ ngày ấy đến ngày hôm nay, ý thức hệ CS đã bị đào thải. Những hiểu biết sai lầm vê` chiến tranh VN đã được giải toả. Thế giới tự do hiện nay đều đồng thanh lên án chế độ độc tài tại Việt Nam. Chính nghĩa đấu tranh để bảo vệ miền Nam tự do của quân lực VNCH đã được sáng tỏ, và danh dự của những chiến sĩ của quân lực VNCH đã được phục hồi.

'Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân' đã ra đời trong bối cảnh ấy, đã vẽ lại cho độc giả trong và ngoài nước chân dung thật của người lính VNCH mà tuyên truyền cộng sản đã tìm cách xuyên tạc và bóp méo. Đó là hình ảnh của những chiến sĩ kiên cường, những con người có trái tim, tâm hồn và nhân cách.

Chúng ta đọc 'Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân' để thấy thương cho đời lính gian nan, để nghiêng mình tri ân và ghi nhớ rằng trong suốt hai mươi năm từ 1954 đến 1975, tuy rằng đất nước ở trong hoàn cảnh chiến tranh, nhưng người dân miền Nam Việt Nam đã được sống trong tự do và no ấm, đó là nhờ sự hy sinh lớn lao của các chiến sĩ quân lực Việt Nam Cộng Hoà.

Trong lịch sử của quê hương Việt Nam tự do, trong trái tim của những người Việt Nam yêu chuộng tự do và dân chủ, các chiến sĩ quân lực Việt Nam Cộng Hòa là những anh hùng.

Quỳnh Đào
Tháng 9/2012. Đ
Melbourne, Victoria, Australia.

TẬP TRUYỆN MỚI CỦA PHẠM TÍN AN NINH

Đối với người lính chiến miền Nam Việt Nam, chỉ cần nhắc tên một ngọn núi, như Núi Tà Dôm hay Chu Pao, một con đường, như Quốc Lộ 14, Tỉnh Lộ 7 B; một đồ vật như đôi giầy "xô", cái nón sắt… là có thể tâm hồn òa vỡ. Vết thương lính có thể lành nhưng ký ức không bao giờ phai nhạt. Nó bừng lên nếu có ai bật nút. Phạm Tín An Ninh là một trong số người bật nút tài tình vào bậc nhất hiện nay.

Năm ngàn (5. 000) cuốn Ở Cuối Hai Con Đường được bán sạch trong vòng một năm chứng tỏ sau 35 năm kết thúc cuộc chiến, truyện lính vẫn hấp dẫn, không riêng đối với lính mà với mọi người ít nhiều có liên hệ tới cuộc chiến. Nếu đặt Ở Cuối Hai Con Đường trong hoàn cảnh thị trường sách và tình hình đọc ở hải ngoại ngày nay, thì tập truyện này là một hiện tượng. Tôi là người ngán đến mang tai truyện chiến tranh (dù hay như Platoon hay buồn nôn như Deer hunter, thấy trên TV là tôi bật đài khác liền, bởi vì trong những phim ấy tôi chỉ thấy Mỹ và Việt Cộng, không có "Ta" trong đó, "Ta" đã bị loại ra khỏi vòng chiến ngay từ đầu; (nếu có "Ta" là đi đôi với những tướng tá lệ thuộc, ươn hèn). Nhưng tôi thích truyện PTAN. Bạn bè tôi cũng thích và chúng tôi hỏi nhau tại sao chán phim chiến tranh mà độc giả - cả lính lẫn dân - lại thích truyện PTAN? Câu trả lời đơn giản là vì PTAN không kể chuyện chiến tranh (thản hoặc chỉ lấy chiến tranh là m bối cảnh). Anh kể chuyện lính, tức là kể về những con người, trong đó "đánh đấm" chỉ là một khía cạnh. Và không phải người lính đơn độc, mà người lính gắn liền với người dân, với một mối tình. Người lính không chỉ có kiêu hùng mà còn lãng mạn, nhân bản, vị tha. Hình ảnh người lính của PTAN không phải đẹp với bộ quân phục mà đẹp trong suy nghĩ, trong tâm hồn.

Độc giả sẽ thấy những nét đặc thù đó nổi bật hơn nữa trong tập truyện Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân.

Hai anh lính trẻ nhận được hai tấm khăn thêu và hai lá thư 'sao y chánh bản' tới tận trường tìm cô em gái hậu phương, để sau đó một người thành người tình bạc mệnh, một người thành nhà sư canh mộ cho bạn mình (Gói quà đầu năm). Anh lính Biệt Động Quân gùi đứa con trai bốn tuổi sau lưng, mở đường máu cho đồng đội, để cuối cùng bỏ xác, bỏ con trên rừng thẳm (Rừng khóc giữa mùa xuân). Cô gái cán bộ lâm trường người Hà Giang yêu anh lính tù cải tạo, giúp anh bản đồ, địa bàn và lương khô để vượt ngục; cuộc đào thoát thất bại, cô tưởng anh đã chết, sáu năm mới đi lấy chồng, nhưng anh vẫn còn sống và trở thành một vị thầy tu.. (Nghỉ hè ở Mallorca). Những anh lính trẻ hành quân tại Ngân Sơn không bao lâu, ngày lên đường, trên đoàn xe GMC của tiểu đoàn, thấp thoáng những cô dâu mới trong bộ đồ lính trận (Người lính trinh sát). Sau cuộc chiến, dù là người bại trận, họ vẫn luôn dang hai tay ôm lấy cái tình huynh đệ, cố giữ hào khí, tư cách của ngày xưa (Những cánh đại bàng sau cơn bão lửa). Nhiều năm khốn khổ trong lao tù, trở về với một gia đình tan nát, người lính vẫn chịu đựng bao dung, bao nhiêu nỗi oan khiên gởi theo hồn tiếng sáo (Tiếng Sáo).Về già, ngồi "điểm danh", nhớ thương từng đồng đội cũ, tiếc nuối bao kinh nghiệm chiến trường giờ không biết còn truyền lại cho ai (Lá rụng không về cội)…

Đó là những hình ảnh tưởng chỉ có trong phim về chiến tranh Nam-Bắc Mỹ hoặc Chiến tranh và Hòa bình tại Nga. Nhưng đó là những hình ảnh con người trong chiến tranh Việt Nam. PTAN thu được những hình ảnh đó nhờ anh là lính chiến; anh kể lại chi tiết từng địa danh, năm tháng, không hẳn vì nhờ có trí nhớ tuyệt vời, mà chính vì anh không thể nào quên. Nhưng yếu tố quan trọng không kém khiến cho truyện PTAN có giá trị đặc biệt, là anh có một triết lý riêng để lý giải tất cả mọi việc trên đời - thái độ trước định mệnh.

Cuộc đời trong thế giới PTAN đầy oan trái, và đầy tính định mệnh. Nhưng các nhân vật không thúc thủ trước định mệnh. PTAN tin"xưa nay nhân định thắng thiên cũng nhiều". Truyện PTAN thường cực kỳ éo le, chằng chịt khúc mắc, dàn dựng khác với phép dựng kịch (dramaturgy)

của truyện ngắn cổ điển (vả lại, có bao nhiêu nhà văn Việt Nam viết truyện ngắn theo sách vở?). PTAN dàn dựng truyện như thế này:

tình cờ - hạnh ngộ - chia ly - đi tìm - thấy - xử trí theo tình nghĩa.

Các truyện trong Rừng Khóc Giữa Mùa Xuân, vì thế, phần nhiều là bi kịch, nhưng luôn luôn có hậu, khuynh hướng mà đa số độc giả trông đợi. Nhờ thế, đọc truyện Phạm Tín An Ninh, dù chảy nước mắt nhưng ai cũng phải hài lòng
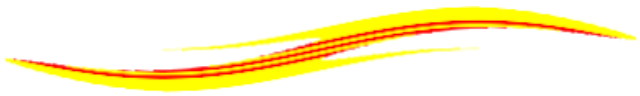
Tâm Thanh